

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHONG ĐIỀN
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **10/2021/HS-ST**

Ngày: 16 - 6 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG ĐIỀN, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Xuân Đàm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Quyền và bà Lê Thị Na.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Phương Loan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2021/HSST ngày 29 tháng 3 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn T, giới tính nam, sinh ngày 12/12/1993 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi ĐKNKTT và nơi ở: Thôn B, xã P, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế; Học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Văn S và bà Văn Thị B1; Vợ: Nguyễn Thị Thùy N, đã có 02 con, con nhỏ nhất sinh năm 2018. Tiền án: không; Tiền sự: bị cáo có 01 tiền sự, ngày 30/3/2020 bị Công an xã P xử phạt hành chính 1.500.000.đ về hành vi đánh bạc.

Nhân thân: ngày 19/11/2019, bị Chủ tịch UBND xã P xử phạt hành chính 2.000.000.đ về hành vi khai thác cát trái phép (đã thi hành xong và hết thời hạn tính tiền sự). Bị cáo bị bắt do phạm tội quả tang 01 ngày; bị tạm giam từ ngày 21/01/2021 đến ngày 26/01/2021 (07 ngày). Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Đình M, giới tính: nam; Sinh ngày 08/7/1972 tại tỉnh Thừa Thiên Huế. Nơi ĐKHKT và nơi ở: Thôn B, xã P, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế; Học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Dân tộc Kinh, tôn giáo: không, Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Đình L và bà Trần Thị T1; Có vợ là Nguyễn Thị B2, đã có 04 con, con nhỏ nhất sinh năm 2005.

Tiền án: không. Có một tiền sự, ngày 30/3/2020 bị Công an xã P xử phạt hành chính 1.500.000.đ về hành vi đánh bạc, đã thi hành xong nhưng chưa hết thời hạn tính tiền sự. Bị cáo bị bắt do phạm tội quả tang 01 ngày thì được tại ngoại, có mặt.

3. Nguyễn Đình Bảo L, giới tính: nam; Sinh ngày 10/5/2002 tại tỉnh Thừa Thiên Huế. Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Thôn B, xã P, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế. Học vấn 9/12; Nghề nghiệp: Thợ Nhôm kính; Dân tộc: Kinh, tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Đình M1 và bà Hoàng Thị T2. Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: không, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt do phạm tội quả tang 01 ngày thì được tại ngoại, có mặt.

4. Nguyễn Tuấn A, giới tính: nam; Sinh ngày 13/3/1992 tại tỉnh Thừa Thiên Huế. Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Thôn B, xã P, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế. Học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Thợ cơ khí; Dân tộc Kinh, tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Duy K1 và bà Nguyễn Thị S1. Có vợ: Hứa Thị M1, chưa có con.

Tiền án: không, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt do phạm tội quả tang 01 ngày thì được tại ngoại, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ tối ngày 15/01/2021, Nguyễn Văn T gọi điện rủ Nguyễn Đình M đến nhà của mình ở thôn B, xã P, huyện Phong Điền để uống rượu và được M đồng ý. Khi đến, M có rủ thêm Nguyễn Đình Bảo L (ở cùng thôn) đến nhà của T và cả ba cùng ngồi nhậu.

Đến khoảng 23h30, T chủ động nói “hết rượu rồi làm chập cho vui hè”. Do các bị cáo đã quen biết nhau từ trước nên cùng hiểu từ “làm” nghĩa là đánh bài cào tổ ăn tiền và được M và L đồng ý.

M liền bảo L ra quán mua một bộ bài Tú lơ khơ 52 quân, còn T thì dọn dẹp chỗ để đánh bài. Khi L mua bài về thì T, M và L cùng ngồi vào đánh bài cào tổ ăn thua bằng tiền tại phòng bếp nhà của T.

Đến khoảng 00h40 sáng ngày 16/01/2021 thì có thêm Nguyễn Tuấn A đến (do trước đó T có mời Tuấn A đến nhà nhậu nhưng Tuấn A bận) và Tuấn A cùng ngồi vào tham gia đánh bài cào tổ ăn thua bằng tiền. Bốn bị cáo sát phạt nhau đến 01h10 ngày 16/01/2021 thì bị Công an huyện Phong Điền ập vào lập biên bản “bắt người phạm tội quả tang” và tạm giữ vật chứng.

Tại chiếu bạc: Cơ quan điều tra đã thu giữ số tiền mà các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 6.280.000.đ và một bộ bài Tú lơ khơ có 52 quân bài. Trong đó, số tiền của Nguyễn Văn T: 850.000.đ; Nguyễn Đình M: 2.050.000.đ; Nguyễn Đình Bảo L: 1.230.000.đ và của Nguyễn Tuấn A là 2.150.000.đ. Số vật chứng này đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện phong Điền.

Tại bản cáo trạng số 04/CT-VKS-PĐ ngày 26 tháng 3 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Điền đã truy tố Nguyễn Văn T, Nguyễn Đình M, Nguyễn

Đình Bảo L và Nguyễn Tuấn A, để xét xử về tội “Đánh bạc” theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa, sau khi kết thúc phần tranh tụng, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định đã truy tố đối với 04 bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Đối với Nguyễn Văn T và Nguyễn Đình M: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

- + Xử phạt Nguyễn Văn T từ 09 đến 12 (mười hai) tháng tù, được khấu trừ thời gian bị tạm giam.

- + Xử phạt Nguyễn Đình M từ 06 đến 09 (chín) tháng tù.

- Đối với Nguyễn Đình Bảo L và Nguyễn Tuấn A: Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự;

- + Xử phạt Nguyễn Đình Bảo L từ 06 đến 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

- + Xử phạt Nguyễn Tuấn A từ 06 đến 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; Thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

- + Giao Nguyễn Đình Bảo L và Nguyễn Tuấn A cho UBND xã P, huyện Phong Điền giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

- + Phạt bổ sung Nguyễn Đình L và Nguyễn Tuấn A mỗi bị cáo là 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy một bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài. và Tịch thu sung công số tiền các bị cáo đã dùng để đánh bạc là 6.280.000.đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 23h30 ngày 15/01/2021, các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Đình M và Nguyễn Đình Bảo L đã cùng nhau đánh bạc bằng hình thức dùng bộ bài tú lơ khơ có 52 quân bài để sát phạt nhau bằng hình thức “đánh bài cào tố, ăn thua bằng tiền” tại nhà ở của Nguyễn Văn T.

Đến khoảng 00h40 sáng ngày 16/01/2021 có Nguyễn Tuấn A đến và cùng ngồi vào tham gia đánh bài cào tố ăn tiền. Cả 04 bị cáo sát phạt nhau đến 01h10 sáng ngày 16/01/2021 thì bị Công an huyện Phong Điền phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng vật chứng của vụ án. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã được thể hiện cụ thể qua các tài liệu, chứng cứ có hồ sơ vụ án cũng như lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay.

[2] Xét khi thực hiện hành vi “đánh bài cào tố ăn thua bằng tiền”, các bị cáo đều có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Các bị cáo đều nhận thức được việc “Chơi bài dưới mọi hình thức nhưng có ăn thua bằng tiền” đều bị pháp luật cấm và xử lý nghiêm khắc. Nhưng do các bị cáo đều muốn sát phạt nhau bằng tiền thông qua việc

đánh bài cào tổ là xem thường quy định của pháp luật. Tổng số tiền các bị cáo đã dùng để đánh bạc là 6.280.000.đ. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để kết luận, các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Đình M, Nguyễn Đình Bảo L và Nguyễn Tuấn A phạm tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Điền truy tố là có căn cứ.

[3] Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, hậu quả và yêu cầu của công tác đấu tranh phòng và chống tội phạm, đặc biệt là đối với tội “đánh bạc”, Hội đồng xét thấy:

Hành vi của các bị cáo không chỉ xâm phạm đến công tác quản lý hành chính trật tự xã hội của địa phương mà còn gây thiệt hại về kinh tế cho chính bản thân và gia đình của các bị cáo. Đồng thời, đây cũng chính là một trong những nguyên nhân dẫn đến vợ chồng mâu thuẫn bất đồng, đổ vỡ hạnh phúc gia đình.

Vì vậy, cần phải áp dụng một mức phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất của hành vi mà các bị cáo đã thực hiện, nhằm cải tạo giáo dục riêng đối với từng bị cáo và để cảnh cáo răn đe phòng ngừa chung.

Tuy vậy, Hội đồng cũng xem xét cho 04 bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ mà các bị cáo được hưởng, để giảm một phần hình phạt cho bị cáo, đảm bảo chính sách khoan hồng của pháp luật, cụ thể: Các bị cáo đều được hưởng tình tiết “đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Riêng bị cáo Nguyễn Văn T có con bị bệnh hiểm nghèo, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân là lao động chính trong gia đình; Nguyễn Đình M có ông nội là Liệt sỹ, có bố được tặng Huân chương kháng chiến. Hai bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Xét tính chất vai trò của các đồng phạm: Cả 04 bị cáo đều không bị áp dụng tình tiết tăng nặng, nhưng:

- Đối với Nguyễn Văn T: Đã có một tiền sự về hành vi đánh bạc; Hoàn cảnh gia đình khó khăn; Lẽ ra, T phải tu chí làm ăn để lo cho gia đình. Nhưng T đã không làm được điều đó mà còn rủ các bị cáo đến nhà mình nhậu, rồi sau đó khởi xướng việc đánh bạc, dọn dẹp chỗ để đánh bạc và cùng các bị cáo đánh bạc. Qua đó chứng tỏ T không chỉ coi thường pháp luật mà còn thiếu trách nhiệm với gia đình. Về nhân thân, T đã bị xử phạt hành chính về hành vi khai thác cát trái phép. Vì vậy, T phải chịu trách nhiệm hình sự cao nhất trong vụ án.

- Đối với Nguyễn Đình M: Đã có một tiền sự về hành vi đánh bạc nhưng vẫn tiếp tục đánh bạc. Khi T khởi xướng việc “làm chập hè” thì M liền hiểu ý của T, liền bảo L ra quán mua bài; M cũng là người rủ L tới nhà của T chơi. Qua đó chứng tỏ, M đã hiểu ngầm ý đồ của T từ trước đồng thời là người tham gia tích cực nên phải chịu trách nhiệm hình sự gần như T.

Vì vậy, cần phải giáo dục 2 bị cáo này một thời gian, để bị cáo học tập, cải tạo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội đồng thời để cảnh cáo răn đe phòng ngừa.

Đối với Nguyễn Đình Bảo L và Nguyễn Tuấn A đều là người thực hành, có nhân thân tốt, được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét cho 02 bị cáo được hưởng Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Để đảm bảo cho việc cải tạo, giáo dục riêng đối với 04 bị cáo và cảnh cáo - răn đe phòng ngừa chung, đặc biệt là đối với tội phạm đánh bạc, Hội đồng xét thấy cần phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự là cần thiết đối với 04 bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Gồm bộ bài tú lơ khơ và số tiền 6.280.000.đ là công cụ, phương tiện dùng để phạm tội cần tịch tiêu hủy và tịch thu sung công.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày về án phí lệ phí tòa án;

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Đình M, Nguyễn Đình Bảo L và Nguyễn Tuấn A phạm tội “đánh bạc”.

- Áp dụng: Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự đối với 02 bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Đình M:

1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 09 (chín) tháng tù; Được khấu trừ thời gian bị bắt do phạm tội quả tang và thời gian bị tạm giam là 07 (bảy) ngày.

Thời gian còn lại phải chấp hành án là 08 (tám) tháng 23 (hai mươi ba) ngày kể từ ngày bắt giam thi hành án.

Phạt bổ sung đối với Nguyễn Văn T 10.000.000.đ (mười triệu đồng).

2. Xử phạt Nguyễn Đình M 08 (tám) tháng tù; Được khấu trừ thời gian bị bắt do phạm tội quả tang là 01 ngày.

Thời gian còn lại phải chấp hành án là 07 (bảy) tháng 29 (hai mươi chín) ngày kể từ ngày bắt giam thi hành án.

Phạt bổ sung đối với Nguyễn Đình M 10.000.000.đ (mười triệu đồng).

- Áp dụng: Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với 02 bị cáo Nguyễn Đình Bảo L và Nguyễn Tuấn A:

3. Xử phạt Nguyễn Đình Bảo L 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án.

Phạt bổ sung đối với Nguyễn Đình Bảo L 10.000.000.đ (mười triệu đồng).

4. Xử phạt Nguyễn Tuấn A 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án.

Phạt bổ sung đối với Nguyễn Tuấn A 10.000.000.đ (mười triệu đồng).

5. Giao Nguyễn Đình Bảo L và Nguyễn Tuấn A cho UBND xã P, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

6. Về xử lý vật chứng (theo Ủy nhiệm chỉ của Công an huyện Phong Điền ngày 12/4/2021 tại Kho bạc Nhà Nước Phong Điền và biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Phong Điền và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Điền ngày 07/4/2021): Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; *Tuyên bố:*

- Tịch thu sung công số tiền 6.280.000.đ (sáu triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng) trong tài khoản số 3949.0.1054083 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Điền mở tại kho bạc Nhà Nước Phong Điền.

- Tịch thu tiêu hủy bộ bài tú lơ khơ có 52 quân bài.

7. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc cả 04 (bốn) bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm, mỗi bị cáo phải nộp 200.000.đ (Hai trăm nghìn đồng).

Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Sở Tư pháp TT Huế;
- VKSND huyện Phong Điền;
- Công an huyện Phong Điền;
- THADS huyện Phong Điền;
- UBND xã P,
- huyện Phong Điền;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu hồ sơ THAHS;
- Lưu Án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên toà

(đã ký)

Hồ Xuân Đàm